TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2018/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 31 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Tào Thị N Sinh ngày: 03/3/1982

Địa chỉ: Thôn Bái T, xã Q, huyện Th, tỉnh H.

Bị đơn: Đinh Văn A Sinh ngày: 12/10/1981

Địa chỉ: Thôn Bái T, xã Q, huyện Th, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đinh Văn A và chị Tào Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 **Về con chung:** Công nhận các cháu Đinh Thị Lê N, sinh ngày 25/03/2005 và Đinh Thị Lê V sinh ngày 19/02/2008 là con chung giữa anh Đinh Văn A và chị Tào Thị N. Hai bên thống nhất giao các cháu Đinh Thị Lê N và Đinh Thị Lê V cho mẹ cháu là Tào Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu cho đến tuổi thành niên, đây cũng là nguyện vọng của các cháu Đinh Thị Lê N và Đinh Thị Lê V. Anh Đinh Văn A phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho mỗi cháu, trên một tháng là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tổng cả hai cháu mỗi tháng là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi các cháu đến tuổi thành niên và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2 **Về tài sản:** Tài sản chung của vợ chồng, tài sản riêng của vợ chồng, tài sản người ngoài nợ vợ chồng, vợ chồng nợ người ngoài hai bên đượng sự tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 **Về án phí:** Nguyên đơn chị Tào Thị N và bị đơn anh Đinh Văn A thống nhất thỏa thuận chị Tào Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) gồm án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0002795 ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Th;
- UBND xã X;
- UBND xã Q;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long